PHÒNG GDĐT BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS MỸ PHƯỚC
Số: 10 /KHCL-THCSMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Mỹ Phước, ngày 12 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS MỸ PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 TẦM NHÌN 2030

Trường THCS Mỹ Phước được thành lập từ tháng 7 năm 2011, tọa lạc trên đường DA1.1 khu phố III phường Mỹ Phước, nằm trong vùng khu công nghiệp, dịch vụ và đô thị của thị xã Bến Cát. Trường THCS Mỹ Phước ra đời trong giai đoạn đổi mới nền giáo dục Việt Nam, đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Đặc điểm của trường THCS Mỹ Phước là trường tạo nguồn học sinh giỏi, bán trú của thị xã Bến Cát. Nhà trường đang từng bước phát triển theo hướng bền vững và ngày càng trưởng thành, đã và đang sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh thị xã Bến Cát.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của thị xã Bến Cát giai đoạn 2020 – 2025 định hướng đến năm 2030 của thị xã Bến Cát. Trên cơ sở đơn vị đã đạt được những chỉ tiêu. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Mỹ Phước là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng các cấp về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục thị xã Bến Cát phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nói riêng và của đất nước nói chung, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

I/ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.

1. Điểm mạnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 38; trong đó: BGH: 3, giáo viên: 24, nhân viên: 11

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn trở lên, trong đó có 28/38 CB, GV, NV trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của Hiệu trưởng: Có tầm nhìn khoa học, đổi mới và sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và hiệu quả. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và giải trình.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đa số tuổi đời còn trẻ, nhiệt tình, nhạy bén, có kinh nghiệm trong công việc.

- Chất lượng học sinh theo từng năm học, điểm chuẩn đầu vào của học sinh đầu cấp tương đối cao so với một số trường tạo nguồn.

Báo cáo qua bảng thống kê theo từng năm học, với các nội dung:

+ Kết quả tốt nghiệp trung học cở sở:

Năm học	Sĩ số	Xếp loại TN					
		Giỏi	%	Khá	%	TB	%
2016-2017	88	67	76.14	20	22.73	1	1.14
2017-2018	90	77	85.56	13	14.44	0	0
2018-2019	101	76	75,25	25	24,75	0	0
2019-2020	95	73	76.84	22	23.16	0	0

- Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 đối với học sinh tạo nguồn:

Năm học	TSHS	Trúng tuyển lớp 10			
		THPT chuyên HV		THPT Bến Cát	Khác
		Tuyển thẳng	Thi tuyển		
2016-2017	88	01	15	54	18
2017-2018	90	07	13	45	25
2018-2019	101	02	18	58	33
2019-2020	95	0	14	50	31

- Kết quả dự thi các giải HSG do Thị, Tỉnh và Bộ GDĐT tổ chức:

+ Năm học 2016-2017:

Giải HSG	Thị xã	Tỉnh	Quốc gia
IOE	47 giải(6 giải nhất, 10 giải nhì, 15 giải ba, 24 giải khuyến		1 khuyến khích

	khích)		
Violympic	- 18 giải Toán bằng Tiếng Anh (1 giải nhất, 5 giải nhì, 4 giải ba, 8 giải khuyến khích) - 43 giải Toán bằng Tiếng Việt(3 giải nhất ,9 giải nhì, 10 giải ba,21 giải khuyến khích)		1 huy chương đồng
Văn – Sao khuê lớp 8	3 giải (1 giải ba,2 giải khuyến khích		
Toán – LTV	4 giải(1 giải nhất, 2 giải nhì, 1 giải khuyến khích)		
Olympic Tiếng Anh khối 8, 9		1 giải nhì – Anh 9 2 giải KK – Anh 8,9	
Olympic lớp 9		14 giải(1 giải III, 13 giải KK)	
TNTH lớp 9	4 giải (môn Lý: 1 giải KK ; môn Hóa: 1 giải nhì, môn Sinh: 1giải nhì , 1 giải ba	2 giải (1 giải nhì môn Hóa, 1 giải khuyến khích môn Sinh)	
Giải Toán trên máy tính Casio	3 giải: 1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải khuyến khích	(2 giải khuyến khích)	

Tổng cộng: 119 giải cấp thị xã, 21 giải cấp tỉnh, 3 giải cấp quốc gia

Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác khác như:

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp thị xã có 3 sản phẩm dự thi: 1 giải nhất, 1 giải ba,
- Thi Kiến thức liên môn cấp thị xã có 1 giải nhất, 1 giải ba, 1 giải khuyến khích
- Tham gia hội khỏe Phù đổng:

+ Cấp thị xã: 10 giải

* Các môn đồng đội: 1 giải nhất
* Các môn cá nhân: 5 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba

+ Cấp tỉnh: 2 giải

* Các môn cá nhân: 2 giải ba

- Tham gia hội thi ATGT cấp tỉnh: 1 giải ba; cấp thị xã: 1 giải nhất, 1 giải nhì

- Thi Nhà Sử học nhỏ tuổi:

+ Cấp thị xã: 5 giải(1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba, 1 giải khuyến khích, 1 giải nhất văn nghệ)

+ Cấp tỉnh: 3 giải (2 giải nhì, 1 giải ba)

- Thi Liên hoan "Đội tuyên truyền măng non phòng chống tai nạn, thương tích em" lần II năm 2017:

+ Cấp thị xã: 2 giải (giải nhất, 1 giải khuyến khích)

+ Cấp tỉnh: 7 giải (4 giải nhất, 2 giải nhì, 1 giải ba)

- Thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: 1 giải nhất

Tổng cộng các giải phong trào: 23 giải cấp thị xã, 14 giải cấp tỉnh

+ Năm học 2017-2018:

- Kết quả giải học sinh giỏi Omympic lớp 9 có 22 giải (gồm 01 giải nhất môn Lý, 01 giải nhì môn Sinh, 01 giải nhì môn Lý, 01 giải ba môn Toán, 01 giải ba môn Sinh, 01 giải ba môn Lý, 01 giải ba môn Hóa, 03 giải khuyến khích môn Văn, 04 giải khuyến khích môn Anh văn, 01 giải khuyến khích môn Địa, 02 giải khuyến khích môn Toán, 04 giải khuyến khích môn Sinh, 01 giải khuyến khích môn Lý)

- Kết quả giải học sinh giỏi Thí nghiệm thực hành: 4 giải (gồm: 01 giải nhất môn Hóa, 1 giải nhì môn Lý, 01 giải ba môn Sinh, 1 giải khuyến khích môn Sinh)

* 28 giải cấp thị xã: (06 giải nhất, 03 giải nhì, 08 giải ba, 11 giải khuyến khích)

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 7: 5 giải (gồm 01 giải ba, 04 giải khuyến khích)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 7: 5 giải (Gồm 02 giải nhất, 01giải nhì, 01 giải ba, 1 giải khuyến khích)

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 8: 5 giải (gồm 01 giải ba, 04 giải khuyến khích)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 8: 5 giải (gồm 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba, 1 giải khuyến khích)

+ Kết quả giải học sinh giỏi Thí nghiệm thực hành Lý, Hóa, Sinh: 5 giải (gồm: 03 giải nhất, 01giải nhì, 01 giải ba)

+ Kết quả thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: 3 giải (gồm 2 giải ba, 01 giải khuyến khích cấp thị xã)

Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác như:

- Tham gia hội khỏe Phù đổng: cấp thị xã: 08 Giải nhất gồm các môn, 04 giải nhì, 05 giải ba, 02 giải khuyến khích; cấp tỉnh: 01 giải khuyến khích môn cờ vua; toàn đoàn: xếp thứ 7/8 trường.

- Hội thi "Chúng em kể chuyện Bác Hồ" cấp tỉnh, kết quả đạt giải nhất

- Hội thi "Lồng đèn đẹp" do thị xã phát động đạt 2 giải khuyến khích

- Hội thi: "Nhà Sử học nhỏ tuổi": 01 giải nhất cấp thị xã, 01 giải nhì cấp tỉnh

- Cuộc thi "Tin học trẻ" do thị xã tổ chức đạt được 4 giải/4 học sinh dự thi

- Tham gia cuộc thi sáng tạo trẻ: Đạt giải nhì cấp tỉnh với sản phẩm "Ngôi nhà thông minh trong kỷ nguyên IOT"

* Nhận xét, đánh giá kết quả tham gia thi các giải:

Về kết quả thi Olympic và thí nghiệm thực hành Lý, Hóa, Sinh được nâng lên về số lượng giải và chất lượng giải với số giải cao có 10 giải. 26/16 giải so với năm học 2016-2017 tăng 10 giải, số giải từ giải ba trở lên tăng lên 8 giải.

+ Năm học 2018 – 2019:

- Kết quả giải học sinh giỏi Olympic lớp 9 có 12 giải (gồm 01 giải khuyến khích môn Lý, 01 giải ba và 03 giải khuyên khích môn Sinh, 01 giải nhì và 03 giải khuyến khích môn Anh văn, 01 giải ba môn Địa, 01 giải khuyến khích môn GDCD, 01 giải khuyến khích môn Tin)

- Kết quả thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: 01 giải ba vòng tỉnh

* Kết quả cấp thị xã:

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 7: 3 giải (gồm 01 giải ba, 02 giải khuyến khích)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 7: 3 giải (Gồm 01 giải nhất, 01giải nhì, 01 giải ba)

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 8: 3 giải (gồm 02 giải khuyến khích)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 8: 3 giải (gồm 01 giải nhất, 01 giải ba, 1 giải khuyến khích)

+ Kết quả thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: 3 giải (gồm 1 giải nhì, 02 giải ba cấp thị xã)

Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác như:

- Tham gia Hội Khỏe Phù Đổng cấp thị xã: có 18 giải

+ Môn Bóng Bàn: đạt giải Nhất đôi nữ, Nhì đơn nữ, giải Ba đơn nam, khuyến khích đơn nữ.

+ Môn Cờ Vua: đạt 3 giải Nhất.

+ Môn Cầu Lông: đạt giải Nhất đơn nữ, Nhì đôi nữ, giải Ba đơn nam

+ Môn Bơi: đạt 8 giải

- Tham gia Hội thi Nhà Sử học nhỏ tuổi cấp thị xã do Hội đồng Đội thị xã tổ chức.

- Kết quả đạt 1 giải nhất, 2 giải KK phần kiến thức, giải nhì phần tiểu phẩm, có 4 học sinh được công nhận nhà Sử học nhỏ tuổi cấp tỉnh.

* Nhận xét, đánh giá kết quả tham gia thi các giải: Năm học 2018-2019, Ngành Giáo dục – Đào tạo giảm bớt một số cuộc thi. So với năm học 2017 – 2018 số giải olympic lớp 9 giảm 10 giải, 12/22 giải.

+ Năm học 2019 – 2020:

- Kết quả giải học sinh giỏi Olympic lớp 9 có 7 giải (gồm 01 giải ba và 01 giải khuyên khích môn Lý, 01 giải ba môn Sinh, 02 giải khuyến khích môn Anh văn, 01 giải khuyến khích môn sử, 01 giải khuyến khích môn Toán)

- Kết quả thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: 01 khuyến thích vòng tỉnh

* Kết quả cấp thị xã:

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 7: 3 giải (Gồm 01 giải nhất, 01giải nhì, 01 giải ba)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 7: 3 giải (Gồm 01 giải nhất, 01giải nhì, 01 giải ba)

+ Olympic Văn – giải thưởng Sao Khuê lớp 8: 2 giải (gồm: 01 giải ba và 01 giải khuyến khích)

+ Olympic Toán – giải thưởng Lương Thế Vinh lớp 8: 3 giải (gồm 02 giải nhất, 01 giải khuyến khích)

+ Kết quả thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: 2 giải (gồm 01 giải ba, 01 giải KK cấp thị xã)

Ngoài ra tham gia các giải thi đấu khác như:

- Tham gia Hội Khỏe Phù Đổng cấp thị xã: có 23 giải

- Tham gia Hội thi Nhà Sử học nhỏ tuổi cấp thị xã do Hội đồng Đội thị xã tổ chức kết quả đạt được 01 giải nhì và 01 giải ba, 01 KK về sử ca, 01 giải ba về tìm hiểu về Đảng, Bác Hồ, Đoàn, Đội.

* Nhận xét, đánh giá kết quả tham gia thi các giải: Năm học 2019-2020, Ngành Giáo dục – Đào tạo giảm bớt một số cuộc thi. So với năm học 2018 – 2019 số giải olympic lớp 9 giảm 5 giải, 7/12 giải.

* Thành tích các năm của đơn vị:

Năm học 2016 – 2017, đơn vị đạt danh hiệu: Lao động xuất sắc - UBND tỉnh công nhận.

Năm học 2017 – 2018, đơn vị đạt danh hiệu: Lao động xuất sắc - UBND tỉnh công nhận.

Năm học 2018 – 2019, đơn vị đạt danh hiệu: Hoàn Thành tốt nhiệm vụ

Năm học 2019 – 2020, đơn vị đạt danh hiệu: Lao động xuất sắc - UBND tỉnh công nhận.

2. Điểm hạn chế.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao.

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn chưa sát, chưa thực chất, phân công công tác vài vị trí chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: một bộ phận nhỏ giáo viên ngại đổi mới và chậm tiếp cận các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu giảng dạy, giáo dục học sinh. Còn có giáo viên ít trao đổi học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp, chưa chủ động dự giờ đồng nghiệp để học tập kinh nghiệm giảng dạy.

- Chất lượng học sinh: học sinh chưa đạt 100% loại giỏi so với yêu cầu phát triển về chất lượng; một số học sinh còn mất thời gian giải trí qua các trang mạng xã hội; một số phụ huynh học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của ý thức tự học của học sinh và còn đưa học sinh đi học thêm vào buổi tối trong khi đó từ 7g sáng đến 16g50 học sinh phải học theo thời khóa biểu và tham gia các hoạt động giáo dục của trường làm cho học sinh không có thời gian để chuẩn bị bài, tự học ở nhà.

- Cơ sở vật chất:

+ Phục vụ cho giảng dạy và học tập: các thiết bị thông minh được cấp đã lâu hay hư hỏng và khó đồng bộ với các phần mền mới, sân tập còn thiếu đồng bộ.

+ Phục vụ cho nghỉ trưa, ăn uống của học sinh: phòng ngủ thiếu đồng bộ giữa gường ngủ, quạt và phòng nên khá nóng cho học sinh.

3. Thời cơ.

Được sự quan tâm sâu sát của các cấp ủy Đảng địa phương và lãnh đạo Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT thị xã.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Được sự quan tâm tín nhiệm của phu huynh học sinh, sự phối hợp nhiệt tình BCH CMHS trong việc giáo dục học sinh và khen thưởng kịp thời.

Nhu cầu của người dân trong môi trường giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục theo chương trình GDPT 2018.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, năng lực tuy duy sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Nguồn kinh phí tự chủ hoạt động dựa trên khoán kính phí của tổng số CBGVCNV và học sinh của trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Công tác quản lý phải được đổi mới theo hướng kế hoạch hóa trong điều hành quản lý trong tất cả các hoạt động nhà trường

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Chủ động và kiên quyết đưa ra các giải pháp phù hợp với từng mốc thời gian, giai đoạn để tận dụng hết các thời cơ vượt qua những thách thức đưa nhà trường đạt được mục tiêu giáo dục.

II/ TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ VÀ SỨ MỆNH

1. Tầm nhìn.

Trường THCS Mỹ Phước là một trường chuẩn mực và năng động, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy độc lập và sáng tạo để nâng cao lợi ích bản thân, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp và nghĩa tình.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy phẩm chất tốt đẹp, biết sáng tạo, có tư duy cho mỗi học sinh, phát triển được năng lực bản thân khi tiếp cận với môi trường học tập ở bậc THPT.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tính hợp tác
- Tính sáng tạo
- Tính trách nhiệm
- Khát vọng vươn lên
- Lòng nhân ái
- Lòng tự trọng
- Lòng bao dung

III/ MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 100%

- Phấn đấu có 04 thạc sĩ, 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học về chuyên môn, đại học về quản lý giáo dục, có trình độ trung cấp về lý luận chính trị và hành chính.

- Phấn đấu 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ Đại học, trong đó tổ trưởng chuyên môn có trình độ Đại học, khuyến khích và tạo điều cho giáo viên tự đi học lên thạc sĩ nâng cao trình độ chuyên môn.

2.2. Học sinh

- Qui mô: + Lớp học: 12 lớp.

+ Học sinh: 360 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 80% học lực giỏi

+ Tỷ lệ học sinh có học lực khá: 20%, không học sinh có học lực trung bình, yếu.

+ Thi đỗ các trường THPT trên địa bàn, trường THPT Chuyên Hùng Vương: 100 %.

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: 20 giải hàng năm

+ Thi Hùng biện Tiếng Anh: đạt giải hàng năm

+ Các giải kỳ thi học sinh giỏi khác phải ít nhất có giải từ khuyến khích trở lên

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực học tập và tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị và chỉnh sửa các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại và mở rộng theo hướng nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng môi trường sư phạm " Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn"

3. Phương châm hành động

"Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường

Tư duy giáo dục luôn thay đổi theo nhu cầu xã hội"

IV/ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Mở các hội nghị cấp trường về các chuyên đề như: ứng dụng CNTT trong dạy học, dạy học các môn học văn hoá tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường như thế nào, thử nghiệm dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, định hướng đổi mới phương pháp dạy học ...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

Lên kế hoạch thi giáo án điện tử cấp tổ, cấp trường và động viên giáo viên đăng ký dự thi cấp thị xã, cấp tỉnh, 80% cán bộ, giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu sư phạm ứng dụng.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

- Huy động được các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển giáo dục của nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách "Từ xã hội, PHHS..."

+ Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Ban Đại diện cha mẹ học sinh

6. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường qua thành tích của đơn vị bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được thông qua các cuộc họp phụ huynh hoặc các cuộc họp với UBND phường về các vấn đề có liên quan đến giáo dục.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường, bằng các hình thức:

+ Thành lập trang website của nhà trường giúp cho việc tuyên truyền các kế hoạch, kết quả công việc của nhà trường được rộng rãi mọi người biết đến và cũng nhận được ý kiến tham gia của nhiều người;

+ Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trên trang website của trường;

+ Quảng bá thương hiệu của nhà trường bằng cách tổ chức các nhóm thiết kế, niêm yết các áp phích giới thiệu về hoạt động và thành tích của trường; thực hiện tốt: "Ba công khai" và minh bạch về tài chính;

+ Tổ chức mời các bậc phụ huynh học sinh, các buổi giới thiệu về trường có kèm theo giới thiệu qua hình ảnh động qua trình chiếu, sẵn sàng giải đáp thắc mắc cho phụ huynh học sinh.

V/ TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và đăng trên trang web, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2025

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025 - 2030

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, Đội TN, . . .: phối hợp với chính quyền làm công tác tuyên truyền, tổ chức sinh hoạt với đội viên, đoàn viên, Công đoàn viên bằng những hình thức hoạt động phong phú, vui tươi, sôi nổi, cuốn hút mọi người tham gia, ủng hộ cho kế hoạch chiến lược của Nhà trường

VI/ KẾT LUẬN

Với kế hoạch phát triển trường học của trường THCS giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn năm 2030 là một quá trình hoạt động thể hiện chất lượng giáo dục trong thời kỳ đổi mới. Trong kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học được nhắc nhở, bàn bạc, điều chỉnh, thống nhất và đánh giá cụ thể từng mặt. Từng giai đoạn được cụ thể hoá qua chỉ tiêu phấn đấu hàng năm là sự minh chứng thành quả cố gắng khá cao của tập thể CBGV-CNV nhà trường.

VII/ KIẾN NGHỊ:

1) Về chuyên môn:

- Đối với Sở GD&ĐT:

+ Mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ theo chương trình GDPT 2018 hay chuyên đề cho CBGV trong dịp hè;

+ Tổ chức cho đơn vị được tham quan học tập ở các đơn vị điển hình trong nước.

- Đối với Phòng GD-ĐT:

+ Bố trí nhân lực về trường phù hợp, mang tính ổn định và lâu dài;

+ Có kế hoạch thanh kiểm tra và có hướng dẫn chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời về công tác tổ chức quản lý, chuyên môn, cơ sở vật chất . . . cho nhà trường, giúp cho đơn vị vững vàng trong việc phát triển và nâng cao chất giáo dục theo hướng bền vững, phù hợp với xu thế phát triển chung của đất nước và của thế giới;

+ Bổ sung thêm kinh phí mua sắm và sửa chữa cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học.

2) Về cơ sở vật chất:

Bố trí tối thiểu các trang thiết bị, phòng óc, phòng chức năng, phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập và các hoạt động giáo dục khác đối với loại hình trường tạo nguồn học sinh giỏi.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển của trường THCS Mỹ Phước giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT;
- BGH, Đoàn thể;
- Các tổ CM;
- Niêm yết, Website trường;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TX.BẾN CÁT BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ PHƯỚC

Phạm Văn Sang

PHÊ DUYỆT PHÒNG GIÁO DỤC

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ BẾN CÁT
TX. BẾN CÁT - T. BÌNH DƯƠNG

Lê Minh Vũ